

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **305/2022/HS-ST**
Ngày 14/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lập Tiến

2. Ông Lê Phúc Tiếng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 305/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2022/QĐXXST-HS ngày 03/11/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thành Đ** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 11 tháng 10 năm 1989; tại tỉnh: Bình Định;

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 9, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
Chỗ ở: Số X đường K, phường X, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không;
trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Trần Lưu Th, sinh năm: 1968; Con bà Phan Thị Mỹ D, sinh năm: 1968, trú tại: Phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1988 và có hai con nhỏ: Lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an Tp. Buôn Ma Thuột - Có mặt.

2. Họ và tên: **Hà Thị Tr1** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nữ; sinh ngày 27 tháng 9 năm 2003; tại tỉnh: Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn X, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12;

Con ông Hà Tấn A, sinh năm: 1974; Con bà Đặng Thị Kim X, sinh năm: 1972; Trú tại: Thôn X, xã T, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có ba chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an Tp. Buôn Ma Thuột - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Thiện C - Giám đốc khách sạn T (Địa chỉ: Số Y đường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - Vắng mặt.

2. Ông Trương Quang Tr2 (Địa chỉ: Số M đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - Vắng mặt.

3. Bà Hồ Thị Bích S (HKTT: Thôn Th 1, xã Qu, huyện M, tỉnh Bình Định; Nơi tạm trú: Số O, đường M, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Hoàng Thanh Ngh (Địa chỉ: Phường An, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - Vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị Th (Địa chỉ: Thôn 4, xã Hòa Thắng, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/7/2022, sau khi ăn nhậu tại quán Xóm cà khịa ở thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Trần Thành Đ, Hà Thị Tr1 cùng với Trương Quang Tr2 và Hồ Thị Bích S cùng rủ nhau sử dụng ma túy thì tất cả đồng ý và bắt xe taxi đến khách sạn T ở địa chỉ Số Y đường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đến nơi, Đ thuê phòng số 11 tầng 17 và sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12 đăng nhập vào Zalo có tên tài khoản “Ông Thành Đ” gọi đến Zalo có tên tài khoản “Đồ chơi ô tô Cường” (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua hai viên ma túy thuốc lắc và ba chấu ma túy khay, Cường đồng ý bán với giá 3.700.000 đồng và cho Đ trả tiền sau còn Tr2 và S một năm ngủ. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, có nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0358.858.640 gọi vào số điện thoại 0933.997.889 của Đ giao ma túy. Lúc này, Đ đưa điện thoại của Đ cho Tr1 nói Tr1 xuống sân khách sạn T liên lạc với nam thanh niên để lấy ma túy, Tr1 đồng ý. Tại đây, Tr1 gặp nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) ngồi trong xe taxi giao cho Tr1 một gói nylon bên trong chứa ma túy, Tr1 cầm ma túy lên phòng để trên bàn dùng một thẻ nhựa tán nhỏ ma túy để Đ, Tr1, Tr2, S sử dụng.

Tr1 dùng điện thoại di động hiệu Iphone XS Max gắn sim số 0376.715.158 kết nối loa nghe nhạc do Đ mang đến để vừa nghe nhạc vừa sử dụng ma túy. Cho đến khoảng 04 giờ 50 phút sáng ngày 18 tháng 7 năm 2022, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nylon bên trong chứa 01 viên nén màu xám và một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng vào 01 bì thư và 01 khay nhựa màu đen, 01 thẻ nhựa, 01 ống hút được quấn bởi tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 gói nylon chứa chất rắn màu trắng vào trong một hộp giấy. Tất cả được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, số Imel 356728111741126 gắn sim số 0933.997.889; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imel 1: 357330083815746, số Imel 2: 357330083815753 gắn sim số 0947.012.359 của Trần Thành Đ.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số Imel: 357265092415973 gắn sim số 0376.715.158 của Hà Thị Tr1.

- 01 loa nghe nhạc; 01 khay nhựa màu đen; 01 thẻ nhựa; 01 ống hút được quấn bởi tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 687/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4151gam, loại: Ketamine. Mẫu vật còn lại sau giám định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng có khối lượng 0.3667gam.

- Viên nén màu xám được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5625 gam, loại: MDMA. Mẫu vật còn lại sau giám định: Viên nén màu xám có khối lượng 0,4322 gam.

Và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản kết luận giám định số: 1051/KL-KTHS ngày 05/8/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất bột màu trắng bám dính trên khay nhựa màu đen (1.1), trên tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành dạng ống (1.2), trên tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (1.3) và trên thẻ nhựa (1.4) gửi giám định đều là ma túy, loại: Ketamine; Mẫu chất bột màu trắng bám dính ít quá nên không xác định được khối lượng.

- Chất bột màu trắng bên trong bên trong gói nylon nêu ở mục 1.5 gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; Khối lượng mẫu là 0,06 gam.

Mẫu vật còn lại sau giám định (0,04 gam chất bột màu trắng bên trong gói nylon) và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số: 1051/KL-KTHS theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Cáo trạng số: 309/CT-VKS ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Trần Thành Đ, Hà

Thị Tr1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố các bị cáo Trần Thành Đ, Hà Thị Tr1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trần Thành Đ;

Xử phạt bị cáo Trần Thành Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Hà Thị Tr1;

Xử phạt bị cáo Hà Thị Tr1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự;

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,3667 gam Ketamine và 0,4322 gam MDMA, 0,04 gam Ketamine còn lại sau giám định; 01 thẻ nhựa.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, số Imel 356728111741126 gắn sim số 0933.997.889; 01 loa nghe nhạc; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

- Trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imel 1: 357330083815746, số Imel 2: 357330083815753 gắn sim số 0947.012.359 cho bị cáo Trần Thành Đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số Imel: 357265092415973 gắn sim số 0376.715.158 cho bị cáo Hà Thị Tr1; 01 khay nhựa màu đen cho khách sạn T.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thành Đ và Hà Thị Tr1 khai nhận: Vào khoảng 04 giờ 50 phút, ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại phòng 11 tầng 17 khách sạn T ở địa chỉ: Số Y đường Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Trần Thành Đ, Hà Thị Tr1 có hành vi cung cấp ma túy loại Ketamine, MDMA để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Trương Quang Tr2, Hồ Thị Bích S thì bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,4751 gam ma túy loại Ketamine và 0,5625 gam ma túy loại MDMA.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số: 309/CT-VKS ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Trần Thành Đ, Hà Thị Tr1 có hành vi cung cấp ma túy loại Ketamine, MDMA để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Trương Quang Tr2, Hồ Thị Bích S, lượng ma túy thu giữ được là 0,4751 gam ma túy loại Ketamine và 0,5625 gam ma túy loại MDMA. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy - Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên”;

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Thành Đ, Hà Thị Tr1 là nguy hiểm và làm mất ổn định trị an xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; Các bị cáo biết được chất ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe của con người, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, việc mua, tàng trữ sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và bạn bè, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. HĐXX xét thấy cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và cần cách ly các bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Xét vụ án có 02 bị cáo tham gia nhưng không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công nhiệm vụ cụ thể nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Đồng thời mức độ, vai trò của mỗi bị cáo khác nhau nên HĐXX cần cân nhắc phân tích cụ thể để áp dụng mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Đối với bị cáo Đ là người khởi xướng và dùng tiền, điện thoại của cá nhân để liên hệ mua ma túy, dùng căn cước công dân thuê phòng khách sạn để cho các đối tượng sử dụng ma túy. Vì vậy mức hình phạt đối với bị cáo Đ sẽ cao hơn bị cáo Tr1 trong vụ án.

Đối với bị cáo Tr1 có vai trò tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi giúp Đ nhận ma túy từ người giao, sau đó trực tiếp cầm ma túy vào phòng khách sạn và chuẩn bị công cụ, ma túy cho các đối tượng sử dụng. Do đó mức hình phạt đối với bị cáo Tr1 thấp hơn bị cáo Đ.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Đ có bà nội được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó HĐXX cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 0,3667 gam Ketamine và 0,4322 gam MDMA và 0,04 gam Ketamine còn lại sau giám định; 01 thẻ nhựa, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, số Imel 356728111741126 gắn sim số 0933.997.889; 01 loa nghe nhạc; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng là tài sản, tang vật liên quan hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imel1: 357330083815746, số Imel 2: 357330083815753 gắn sim số 0947.012.359 của Trần Thành Đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số Imel: 357265092415973 gắn sim số 0376.715.158 của Hà Thị Tr1 là tài sản không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

Đối với: 01 khay nhựa màu đen là tài sản của khách sạn T, khách sạn không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại.

[7] Đối với các hành vi và đối tượng khác liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thành Đ, Hà Thị Tr1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo Nghị định 144 ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Đối với Trương Quang Tr2, Hồ Thị Bích S, quá trình điều tra xác minh Tr2 và S không góp tiền hay giúp sức về việc mua ma túy nên không đề cập xử lý. Tuy nhiên, Tr2 và S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo Nghị định 144 ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo Đ khai nhận mua của nam thanh niên có tên tài khoản Zalo “Đồ chơi ô tô Cường” và nam thanh niên đi taxi (không rõ nhân thân, lai lịch) đến giao ma túy cho bị cáo Tr1 có số điện thoại 0358.858.640. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của Cường và có công văn gửi đến Chi nhánh tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội nhưng đến nay vẫn chưa nhận được phúc đáp nên đã tách ra khỏi vụ án để xác minh, xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Thiện C - Giám đốc khách sạn T có đơn trình báo hành vi phạm tội của Đ và Tr1 nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 5.400.000 đồng, chuyển từ tài khoản số 31627999999 ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - SCB của bị cáo Đ đến số tài khoản 0846761236 ngân hàng quân đội - chi nhánh Đắk Lắk vào ngày 17 tháng 7 năm 2022. Qua điều tra và xác minh, số tài khoản trên là của chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm: 2002, trú tại xã B, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Hiện chị T không có mặt tại địa phương nên chưa làm được việc với chị T và bị cáo Đ khai nhận số tiền trên chuyển cho chị T trong làm ăn, kinh doanh với nhau, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên tách ra khỏi vụ án để điều tra, xác minh xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo Trần Thành Đ, Hà Thị Tr1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thành Đ; Hà Thị Tr1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

1. Về áp dụng pháp luật và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thành Đ;

- Xử phạt bị cáo **Trần Thành Đ: 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù**, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Thị Tr1;

- Xử phạt bị cáo **Hà Thị Tr1: 07 (bảy) năm tù**, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,3667 gam Ketamine và 0,4322 gam MDMA và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định (trong gói niêm phong số: 687/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk);

- Tịch thu tiêu hủy: 0,04 gam Ketamine và 01 thẻ nhựa và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định (trong gói niêm phong số 1051/KL-KTHS ngày 05/8/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng);

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (trong gói niêm phong số 1051/KL-KTHS ngày 05/8/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng);

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, số Imel 356728111741126 gắn sim số 0933.997.889; 01 loa nghe nhạc;

- Trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imel 1: 357330083815746, số Imel 2: 357330083815753, gắn sim số 0947.012.359 cho Trần Thành Đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số Imel: 357265092415973 gắn sim số 0376.715.158 cho Hà Thị Tr1 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

- Trả lại: 01 khay nhựa màu đen cho khách sạn T, do ông Nguyễn Thiện C làm Giám đốc (trong gói niêm phong số 1051/KL-KTHS ngày 05/8/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng);

(Các vật chứng, tài sản có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2022 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trần Thành Đ; Hà Thị Tr1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đương

sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

VŨ VĂN ĐỨC